Quatest 1
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Directorate for Standards Metrology and Quality
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1
Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt - Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 024 38361399 • Fax: 024 38361199 • Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Tel: 024 32191002 • Fax: 024 32191001
VILAS 028

Số/No: 22/TN8/2315/02

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1.Tên mẫu thử / *Sample name* **Mẫu nước Watek WT-030S-UF**

2.Khách hang / *Customer* **Công ty TNHH Euromade Việt Nam**

3.Số lượng mẫu / *Quantity* 5L

4.Ngày nhận mẫu: 03/11/2022
Reception date

5.Tình trạng mẫu / *Observation* Bình nhựa nắp xoáy

6. Thời gian thử nghiệm / *Time testing* Từ ngày 03/11/2022 đến ngày 21/11/2022

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT	Kết quả
1	*Coliform*	CFU/250mL	TCVN 6187-1:2019	0.	0.
2	*E. coli*	CFU/250mL	TCVN 6187-1:2019	0.	0.
3	*Pseudomonas aeruginosa*	CFU/250mL	TCVN 8881:2011	0.	0.
4	*Feacal streptococci*	CFU/250mL	ISO 7899-2: 2000	0.	0.
5	Clostridia	CFU/50mL	ISO 6461-2:1986	0.	0.
6	Antimon (Sb)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,02	KPH (GHPH = 0,001)
7	Asen (As)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,01	KPH (GHPH = 0,003)
8	Bari (Ba)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,7	KPH (GHPH = 0,01)
9	Bo (B)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,5	KPH (GHPH = 0,03)
10	Cadimi (Cd)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,003	KPH (GHPH = 0,001)
11	Florua (F^-)	mg/L	TCVN 6494-1:2011	≤ 1,5	< 1,0

1. *Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.*
   This test results is value only for samples taken by customer.
2. *Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.*
   This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
3. *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.*
   Name of sample and customer are written as customer's request.

Quatest 1
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Directorate for Standards Metrology and Quality
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1
Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt - Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 024 38361399 • Fax: 024 38361199 • Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Tel: 024 32191002 • Fax: 024 32191001
VILAS 028

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép theo QCVN 6-1:2010/BYT	Kết quả
12	Clo tổng	mg/L	SMEWW 4500-Cl G: 2017	≤ 5	KPH (GHPH = 0,01)
13	Crom (Cr)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,05	KPH (GHPH = 0,01)
14	Đồng (Cu)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 2	KPH (GHPH = 0,01)
15	Xyanua (CN^-)	mg/L	TCVN 6181:1996	≤ 0,07	KPH (GHPH = 0,01)
16	Chì (Pb)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,01	KPH (GHPH = 0,001)
17	Mangan (Mn)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,4	KPH (GHPH = 0,01)
18	Thủy ngân (Hg)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,006	KPH (GHPH = 0,0003)
19	Molypden (Mo)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,07	KPH (GHPH = 0,01)
20	Niken (Ni)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,07	KPH (GHPH = 0,001)
21	Nitrit (NO_2^-)	mg/L	TCVN 6494-1:2011	≤ 3	KPH (GHPH = 0,15)
22	Nitrat (NO_3^-)	mg/L	TCVN 6494-1:2011	≤ 50	2,62
23	Selen (Se)	mg/L	US EPA Method 6020A	≤ 0,01	KPH (GHPH = 0,001)
24	Bromat	mg/L	US EPA Method 300.0	≤ 0,01	KPH (GHPH = 0,003)
25	Clorat	mg/L	US EPA Method 300.0	≤ 0,7	KPH (GHPH = 0,03)
26	Clorit	mg/L	US EPA Method 300.0	≤ 0,7	KPH (GHPH = 0,03)
27	Hoạt độ phóng xạ α	Bq/L	TCVN 8879:2011	≤ 0,5	KPH (GHPH = 0,02)
28	Hoạt độ phóng xạ β	Bq/L	TCVN 8879:2011	≤ 1	KPH (GHPH = 0,2)

Ghi chú: ***KPH:*** *Không phát hiện;* ***GHPH:*** *Giới hạn phát hiện của phòng thử nghiệm*

Hà Nội, ngày 22 / 11 / 2022

GIÁM ĐỐC/ DIRECTOR

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Châm

TUQ. **TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM 8**
Head of Test Lab N°8

Nguyễn Minh Châu

1. *Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.*
   This test results is value only for samples taken by customer.
2. *Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.*
   This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
3. *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.*
   Name of sample and customer are written as customer's request.

Trụ sở chính: Số 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 024 38361399 • Fax: 024 38361199
Web: www.quatest1.com.vn
Cơ sở 2: Khu CN Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Tel: 024 32191002 * Fax: 024 32191001

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT
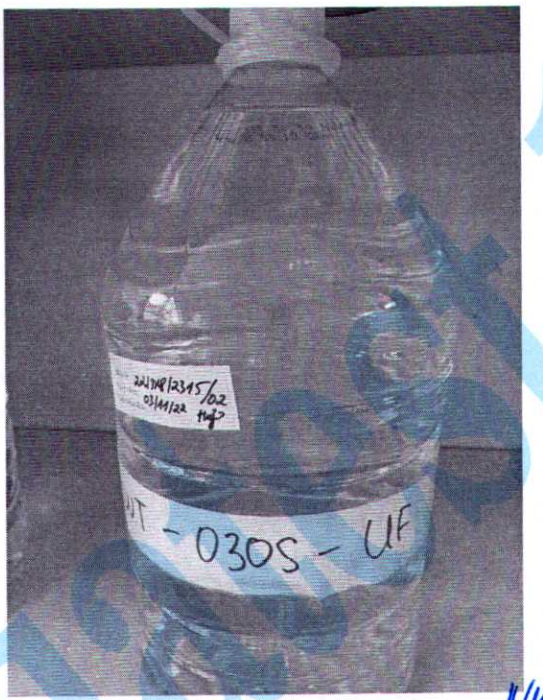
HÌNH ẢNH CỦA MẪU